

Số: 1622 /SNN-TL

Bắc Giang, ngày 19 tháng 12 năm 2018

V/v hướng dẫn thực hiện tiêu chí 3.2
trong xây dựng nông thôn mới

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có đê.

Trong những năm vừa qua, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới đã được các địa phương tập trung chỉ đạo quyết liệt và có nhiều cách làm sáng tạo, sát thực tiễn, đánh dấu một bước chuyển mạnh mẽ trong thực hiện Chương trình. Tuy nhiên, ở các huyện, thành phố có hệ thống đê điều, tình trạng vi phạm pháp luật về đê điều đang có diễn biến rất phức tạp, đặc biệt trên các tuyến đê đi qua khu dân cư; nhiều vụ vi phạm mới phát sinh trong khi những vi phạm cũ chưa được xử lý dứt điểm dẫn đến tồn tại kéo dài, gây cản trở thoát lũ và mất an toàn đê.

Để đảm bảo an toàn chống lũ của hệ thống đê điều, kết hợp với thực hiện xây dựng nông thôn mới, thực hiện công văn số 4337/UBND-NN ngày 14/12/2018 của UBND tỉnh về việc chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện tiêu chí về thủy lợi trong xây dựng nông thôn mới, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị UBND các huyện, thành phố chỉ đạo các xã, phường ven đê phải thực hiện nội dung “thực thi pháp luật về bảo vệ công trình phòng chống thiên tai” trong xây dựng nông thôn mới theo đúng hướng dẫn thực hiện bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 (ban hành kèm theo Quyết định số 69/QĐ-BNN-VPĐP ngày 09/01/2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn). Theo đó, tất cả các vụ vi phạm pháp luật về bảo vệ công trình phòng, chống thiên tai được kiểm tra, phát hiện và xử lý; không để phát sinh những vụ vi phạm mới hoặc phải kiểm tra, phát hiện và ngăn chặn kịp thời.

(gửi kèm Phụ lục 1, hướng dẫn thực hiện tiêu chí 3.2 về Đảm bảo đủ điều kiện đáp ứng yêu cầu dân sinh và theo quy định về phòng chống thiên tai tại chỗ theo Quyết định số 69/QĐ-BNN-VPĐP ngày 09/01/2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành sổ tay hướng dẫn thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020)

Đề nghị UBND các huyện, thành phố quan tâm chỉ đạo, thực hiện./.

Nơi nhận:

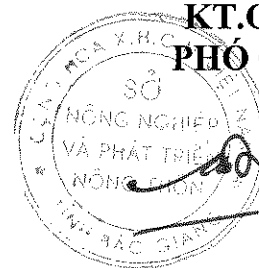
- Lưu VT, CCTL;

Bản điện tử:

- Như trên;

- UBND tỉnh (b/cáo);

- Lãnh đạo Sở.

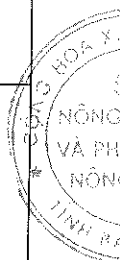


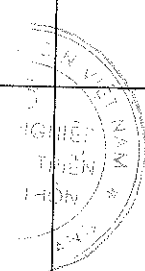
KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Đình

Phụ lục 1
Đảm bảo đủ điều kiện đáp ứng yêu cầu dân sinh
và theo quy định về phòng chống thiên tai tại chỗ
(Kèm theo Văn bản số 1622/SNN-TL ngày 19 tháng 12 năm 2018 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

TT	Nội dung	Chỉ tiêu đánh giá	Đánh giá	
			Đạt	Không đạt
I	Về tổ chức bộ máy và nguồn nhân lực			
1	Tổ chức bộ máy	a) Có Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn được thành lập theo quy định tại Điều 22 Nghị định số 66/2014/NĐ-CP ngày 04/7/2014 của Chính phủ, hàng năm được kiện toàn.		
		b) Có phân công cụ thể trách nhiệm của từng bộ phận và các thành viên Ban chỉ huy phù hợp với điều kiện của từng địa phương		
2	Nguồn nhân lực	a) Có 100% cán bộ cấp xã tham gia trực tiếp công tác Phòng, chống thiên tai được tập huấn, nâng cao năng lực, trình độ.		
		b) Thành lập, củng cố và duy trì hoạt động thường xuyên của các đội xung kích phòng, chống thiên tai nòng cốt là lực lượng dân quân tự vệ và lực lượng quản lý đê nhân dân (nếu có) được đào tạo, tập huấn nghiệp vụ thường xuyên đáp ứng yêu cầu ứng phó giờ đầu khi có thiên tai xảy ra.		
		c) Có từ 70% trở lên người dân thuộc vùng thường xuyên chịu ảnh hưởng của thiên tai được phổ biến kiến thức về phòng, chống thiên tai.		
II	Hoạt động phòng, chống thiên tai được triển khai chủ động và có hiệu quả, đáp ứng nhu cầu dân sinh			
1	Kế hoạch phòng, chống thiên tai	Có Kế hoạch Phòng, chống thiên tai cấp xã được phê duyệt và rà soát, cập nhật, bổ sung hàng năm theo quy định của Luật, đáp ứng yêu cầu về phòng, chống thiên tai tại chỗ.		
2	Phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai	Có phương án ứng phó đối với các loại hình thiên tai chủ yếu, thường xuyên xảy ra trên địa bàn được xây dựng cụ thể, chi tiết và phê duyệt phù hợp với quy định, tình hình đặc điểm thiên tai ở địa phương		
3	Thực hiện có hiệu quả kế hoạch phòng, chống thiên tai được phê duyệt	a) Ban chỉ huy PCTT&TKCN cấp xã phải chuẩn bị, duy trì thường xuyên hoặc có phương án sẵn sàng huy động từ 70% trở lên số lượng của từng loại vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm phục vụ cho hoạt động phòng, chống thiên tai theo kế hoạch được duyệt.		



		b) Có 100% tổ chức và từ 70% trở lên số hộ gia đình, cá nhân trong vùng thường xuyên bị thiên tai chủ động chuẩn bị nhân lực, vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm phục vụ hoạt động phòng, chống thiên tai đáp ứng yêu cầu dân sinh tại chỗ theo kế hoạch được duyệt và theo hướng dẫn của Ban Chỉ đạo TW về PCTT - Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm cứu nạn		
III Về cơ sở hạ tầng thiết yếu				
1	Quy hoạch, xây dựng cơ sở hạ tầng	a) Thực hiện lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai vào các Quy hoạch: sử dụng đất; phát triển dân sinh - kinh tế - xã hội - môi trường; phát triển các khu dân cư mới và chỉnh trang các khu dân cư hiện có, đảm bảo phù hợp với quy hoạch phòng chống lũ, quy hoạch về đê điều (nếu có).		
		b) 100% cơ sở hạ tầng được xây dựng mới phù hợp với các tiêu chuẩn, quy chuẩn an toàn trước thiên tai đã được ban hành hoặc được lồng ghép nội dung an toàn trước thiên tai.		
2	Thông tin, cảnh báo và ứng phó thiên tai	a) Có hệ thống thu nhận, truyền tải và cung cấp thông tin dự báo, cảnh báo và ứng phó thiên tai đảm bảo 100% người dân được tiếp nhận một cách kịp thời, đầy đủ.		
		b) 100% những điểm có nguy cơ cao về rủi ro thiên tai được lắp đặt hệ thống hướng dẫn, cảnh báo.		
3	Thực thi pháp luật về bảo vệ công trình phòng, chống thiên tai	Tất cả các vụ vi phạm pháp luật về bảo vệ công trình phòng, chống thiên tai được kiểm tra, phát hiện và xử lý; không để phát sinh những vụ vi phạm mới hoặc phải kiểm tra, phát hiện và ngăn chặn kịp thời.		